TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 160/2025/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 04 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 234/2025/TLST-VHNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Trần Thị Minh NĐ, sinh năm 1997; Địa chỉ: 212B, ấp HT, xã HĐ, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

Người yêu cầu: Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1990; Địa chỉ: ấp 3, xã MH, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi hòa giải đoàn tụ không thành, chị Trần Thị Minh NĐ và anh Nguyễn Thanh Đ thuận tình ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của chị Trần Thị Minh NĐ và anh Nguyễn Thanh Đ là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về nuôi con chung: chị Trần Thị Minh NĐ và anh Nguyễn Thanh Đ trình bày có 01 con chung tên Nguyễn Trần TA, sinh ngày 15/5/2021 hiện do chị NĐ trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận chị NĐ được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: chị Trần Thị Minh NĐ và anh Nguyễn Thanh Đ thống nhất trình bày không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: chị Trần Thị Minh NĐ và anh Nguyễn Thanh Đ tự nguyện chịu toàn bộ và được trừ vào tạm ứng lệ phí theo biên lai thu anh chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Minh NĐ và anh Nguyễn Thanh Đ.

- Về nuôi con chung: chị Trần Thị Minh NĐ được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Trần TA, sinh ngày 15/5/2021, anh Nguyễn Thanh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con do chị NĐ không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, các bên, cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị Trần Thị Minh NĐ và anh Nguyễn Thanh Đ thống nhất trình bày không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết trong cùng vụ việc.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Trần Thị Minh NĐ và anh Nguyễn Thanh Đ tự nguyện chịu toàn bộ và được trừ vào tạm ứng 300.000 đồng anh chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng

lệ phí số 0010078 ngày 19/5/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (2b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- UBND xã HĐ, huyện Châu Thành (1b);
(Số 26 ngày 26/5/2021)
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT (3b)

THẨM PHÁN

Lê Thị Lăng